

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MAI SƠN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HS-ST  
Ngày 19 - 8 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Thanh Nga

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Cầm Văn Tổ

Bà Trịnh Thị Thái

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:**  
Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2020/HSST ngày 30 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Trần Văn G;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 11 tháng 9 năm 1986. Tại: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông Trần Văn S và bà Đỗ Thị H; có vợ: Trần Ngọc M (Đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 30/3/2017 Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La trong thời gian 24 tháng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/2/2020. Có mặt.

**2. Hà Văn V;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 22 tháng 4 năm 1990. Tại: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông Hà Văn N và bà Lê Thị L. Có vợ là Cà

Thị D; có 02 con sinh năm 2012 và năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/2/2020. Có mặt.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1964. Trú tại: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 24/02/2020, tại khu vực tiểu khu 7, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tổ công tác Công an huyện Mai Sơn làm nhiệm vụ, phát hiện Trần Văn G đang đỗ xe mô tô trước cổng Nhà văn hóa tiểu khu 7, xã Nà Bó có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn G và thu giữ 01 gói giấy trắng trong chứa các mảnh viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp và 01 gói giấy trắng trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine xuống đất cách chân phải của G 50cm (*G khai nhận các mảnh viên nén màu hồng là Hồng phiến và chất bột màu trắng là Heroine của G, mục đích để sử dụng*); số tiền 2.420.000 VNĐ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50 màu đen kèm 01 sim điện thoại; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen kèm 01 sim điện thoại; 01 xe mô tô nhãn hiệu NOUVO LX màu đen biển kiểm soát 30H7-9893 và 02 xi lanh y tế. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Trần Văn G, Kết quả thu giữ trong phòng ngủ của Trần Văn G: 01 lọ thủy tinh bên ngoài quấn dây vải màu xanh có nắp bằng giấy bạc màu trắng bên trong chứa các viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu “WY” nghi là ma túy tổng hợp và 01 lọ nhựa màu trắng bên trong chứa 05 gói nilon màu hồng, 02 gói nilon màu trắng, trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine (tại ngăn thứ tư của giá sắt để đồ); 01 gói giấy màu xanh chứa chất bột màu trắng (trên giường ngủ); 01 điều tự chế có gắn ống hút bằng nhựa dùng để sử dụng ma túy (tại góc phòng của nhà G).

Về nguồn gốc số methamphetamine G khai mua của Nghiêm Quốc Tuấn, sinh năm 1964, trú tại bản 428 xã Hát Lót, huyện Mai Sơn vào khoảng đầu tháng 02/2020 với giá 7.000.000VNĐ mục đích để sử dụng. Đối với số Heroine thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Trần Văn G, G khai mua của Nguyễn Trung Hải, sinh năm 1977 trú tại tiểu khu 21, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn vào khoảng tháng 02/2020, G mua nhiều lần với tổng số tiền khoảng 10.000.000VNĐ (G không nhớ cụ thể các lần mua) mục đích để sử dụng.

Ngoài ra G còn khai khoảng 19 giờ ngày 23/02/2020, G gọi điện thoại cho V hỏi mua 400.000VNĐ Heroine, V đồng ý. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu NOUVO LX màu nâu đen biển kiểm soát 30H7 - 9893 đến nhà V mua 02 gói nilon màu đỏ chứa Heroine với giá 400.000 VNĐ, G trả trước cho V 280.000 VNĐ và nợ 120.000VNĐ. Sau đó G đi về nhà và đã sử dụng hết số Heroine mua của V.

Mở rộng điều tra, ngày 24/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Hà Văn V, sinh

năm 1990, trú tại bản Nà Hường, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, kết quả thu giữ: 01 túi nilon màu hồng và 01 túi nilon màu xanh chứa 126 viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến (trên đệm giường ngủ nhà V); 01 gói nilon màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine (trên mặt bàn tại phòng khách); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ đen kèm 01 sim điện thoại. Về số ma túy thu giữ Hà Văn V khai nhận như sau:

Về số Hồng phiến thu giữ của bị cáo là bị cáo mua của một người đàn ông tên là Tú (không biết rõ họ tên và địa chỉ) ở bản Cầu Đường, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn vào khoảng thời điểm tháng 2/2020 với giá 3.000.000đ tại khu vực chân dốc thuộc bản Cầu Đường, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn. Sau đó V cất giấu túi Hồng phiến tại bụi cây chuối trong vườn mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Về số Heroine thu giữ, bị cáo V khai mua của Lò Văn Thành trú tại bản Nà Bó, xã Nà Hường, huyện Mai Sơn với giá 180.000VNĐ vào ngày 24/02/2020. Mục đích để bán kiếm lời.

Đồng thời V cũng xác nhận vào ngày 23/02/2020, có bán cho bị cáo G 02 gói heroine với giá 400.000đ. Số heroin này được bị cáo mua của Lò Văn Thành ở bản Cầu Đường, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn với giá 200.000đ.

Ngày 25/02/2020 Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Trần Văn G và Hà Văn V, kết quả:

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn G: Gói thứ nhất chứa các mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,06 gam lấy 0,06 gam làm mẫu giám định ký hiệu M1; Gói thứ hai chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,05 gam, lấy 0,05 gam làm mẫu ký hiệu M2 trưng cầu giám định.

Vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp đối với Trần Văn G: 01 lọ thủy tinh chứa 311 viên nén màu hồng có khối lượng 28,89 gam lấy 0,90 gam làm mẫu giám định ký hiệu M3; 01 lọ nhựa màu trắng chứa 07 gói nilon chất bột màu trắng nghi là Heroine có tổng khối lượng 10,46 gam, lấy 07 mẫu trưng cầu giám định ký hiệu từ M4 đến M10; 01 gói giấy màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,01 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M11;

Vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp đối với Hà Văn V: Cân tịnh 126 viên nén màu hồng có khối lượng 12,33 gam, lấy 0,99 gam làm mẫu giám định ký hiệu M12; 01 gói chất bột màu trắng có khối lượng 0,05 gam, lấy 0,05 gam làm mẫu ký hiệu M13 trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 408 ngày 28/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

*“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M3, M12 đều là ma túy; Loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,95 gam.*

*Mẫu gửi giám định ký hiệu M2, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10, M11, M13 đều là ma túy; Loại Heroine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,80 gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 41,28 gam, Loại Methamphetamine và 10,57 gam, loại Heroine.”*

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 29/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Trần Văn G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Hà Văn V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Trần Văn G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Trần Văn G từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: phạt bổ sung bị cáo G từ 1.000.000đ đến 2.000.000đ để sung công Nhà nước.

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Hà Văn V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo V từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy niêm phong vật chứng ban đầu, bên trong chứa 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn, có dán nhãn ghi “Bồ gan”; 01 lọ thủy tinh bên ngoài được quấn bằng dây vải màu xanh, có nắp bằng giấy bạc màu trắng; mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen; mảnh giấy màu xanh; các mảnh nilon màu đỏ, màu trắng gói ma túy ban đầu, túi nilon màu hồng, túi nilon màu xanh có mảnh băng dính màu đen và các vật chứng còn lại là 8,77 gam Heroine và 39,33 gam Methamphetamine; 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành, bên trong đựng 02 xilanh y tế. 01 ống điều trị chế thân bằng nhựa có gắn ống hút bằng nhựa, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 vỏ màu đen kèm 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Trần Văn G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masste màu đỏ, đen kèm 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Hà Văn V.

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 280.000đ của Hà Văn V do bán ma túy cho Trần Văn G.

Trả lại cho Trần Văn G: số tiền 2.420.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50 vỏ màu đen kèm 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ. Trả lại cho Hà Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng loại màn hình cảm ứng phần màn hình đã bị vỡ Không có sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

Trả lại cho bà Đỗ Thị H 01 xe máy nhãn hiệu NOUVO LX vỏ màu nâu đen BKS 30H7 – 9893, số khung RLCN5P1109YQ66375; số máy 3M2066A, xe đã qua sử dụng cũ.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000VNĐ.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị Hà trình bày: xe máy nhãn hiệu NOUVO LX vỏ màu nâu đen BKS 30H7 – 9893, số khung RLCN5P1109YQ66375; số máy 3M2066A, là bà mua lại của Nguyễn Ngọc Sơn cư trú tại phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy bà không biết. Bà đề nghị được xin lại chiếc xe trên về làm phương tiện đi lại trong gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi của các bị cáo thì thấy rằng:

Bị cáo G là người sử dụng chất ma túy. Trong khoảng tháng 02/2020 G đã mua Hồng phiến và Heroine. Trong đó ngày 23/02/2020, G mua 01 gói Heroine với giá 400.000VNĐ Heroine của Hà Văn V, mục đích để sử dụng. Ngày 24/02/2020 G bị Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,06 gam Methamphetamine và 0,05 gam Heroine, khám xét khẩn cấp chỗ ở của G phát hiện thu giữ 28,89 gam Methamphetamine và 10,48 gam Heroine. Tổng số Heroine và Methamphetamine bị cáo G tàng trữ là 39,48gam.

Mở rộng điều tra tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Hà Văn V phát hiện thu giữ 0,05 gam Heroine và 12,33 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Tổng số Heroine và Methamphetamine V tàng trữ để bán là 12,38gam. Hà Văn V thừa nhận được bán 01 gói Heroine cho Trần Văn G như nêu trên.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 20 phút ngày 24/02/2020 đối với Trần Văn G, biên bản khám xét khẩn cấp hồi 10 giờ 40 phút ngày 25/02/2020 đối với Trần Văn G; biên bản khám xét khẩn cấp lập hồi 21 giờ 50 phút ngày 24/02/2020; các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 25/02/2020, Kết luận giám định về ma túy số 408 ngày 28/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với các bị cáo.... phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Văn G tàng trữ trái phép tổng số 39,48gam Heroin và Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

**Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*2...*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:*

*a) ...*

*h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.;*

Bị cáo Hà Văn V tàng trữ 12,38gam Heroine và Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời và ngày 23/02/2020 đã bán cho bị cáo G 400.000đ Heroine đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

**Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:**

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*...*

*p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này”.*

[2] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo G và V đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự. Biết hành vi Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo G có nhân thân xấu: tại bản án số 483/2009/HSST ngày 15/12/2009 bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích. Bị cáo có 01 tiền sự Ngày 30/3/2017 Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La trong thời gian 24 tháng.

Tuy nhiên, Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với các bị cáo khi quyết định hình phạt. Riêng bị cáo G, quá trình điều tra đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, khai ra hành vi phạm tội của bị cáo V nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù giam cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định tương xứng với tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định, bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị. Tuy nhiên cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo G số tiền 2.420.000đ. Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo V; có áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo G mức phạt 2.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 thì xác định như sau:

Đối với vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, số Heroin, Methamphetamine còn lại sau khi trích rút giám định, các vật dụng được bị cáo cất dấu ma túy, bơm kim tiêm, ống điếu là chất độc được nhà nước cấm lưu hành, những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 vỏ màu đen kèm 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Trần Văn G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masste màu đỏ, đen kèm 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Hà Văn V. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được là vật dụng của các bị cáo được các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công Nhà nước.

Đối với số tiền 2.420.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50 vỏ màu đen kèm 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Trần Văn G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng loại màn hình cảm ứng phần màn hình đã bị vỡ, không có sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Hà Văn V là tài sản của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu NOUVO LX vỏ màu nâu đen BKS 30H7 – 9893, số khung RLCN5P1109YQ66375; số máy 3M2066A, xe đã qua sử dụng cũ là tài sản của bà Đỗ Thị H. Bà H không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên cần trả lại cho bà H.

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 280.000đ của Hà Văn V do bán ma túy cho Trần Văn G.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về các vấn đề khác:

[7.1] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Trần Văn G tàng trữ: bị cáo G khai: Hồng phiến mua của Nghiêm Quốc Tuấn, sinh năm 1964, trú tại bản 428 xã Hát Lót, huyện Mai Sơn; Heroine mua của Nguyễn Trung Hải, sinh năm 1977 trú tại tiểu khu 21, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn. Ngày 03/3/2020. Cơ quan điều tra đã triệu tập Tuấn và Hải ghi lời khai và tiến hành đối chất giữa G và Tuấn, giữa G và Hải. Kết quả Tuấn, Hải không thừa nhận việc bán ma túy cho G. Việc trao đổi mua bán ma túy giữa Tuấn và G, giữa G và Hải không có ai biết, chứng kiến. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Nghiêm Quốc Tuấn và Nguyễn Trung Hải.

[7.2] Về nguồn gốc 12,33gam Methamphetamine thu giữ khi khám xét đối với Hà Văn V, V khai mua của một người đàn ông tên Tú, trú tại bản Cầu Đường, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn (việc trao đổi không có ai biết, chứng kiến). Cơ quan điều tra xác minh tại địa chỉ trên xác định có 01 đối tượng tên Mùa A Tú, sinh năm 1965 đăng ký HKTT tại bản Cầu Đường, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn. Tuy nhiên Mùa A Tú không có mặt tại nơi cư trú, gia đình và



chính quyền địa phương không biết Tú đang ở đâu. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ. Khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7.3] Đối với Lò Văn Thành, sinh năm 1985, trú tại bản Nà Hường, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn theo lời khai của V là người đã bán Heroine cho V. Cơ quan điều tra đã triệu tập Thành ghi lời khai và tiến hành đối chất giữa V và Thành, kết quả Thành không thừa nhận việc bán ma túy cho V. Việc trao đổi mua bán ma túy giữa V và Thành không có ai biết, chứng kiến. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Thành.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Trần Văn G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Văn G 10 (mười) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 25/02/2020).

Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn G 2.000.000đ (hai triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Hà Văn V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hà Văn V 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 25/02/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Văn V.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy niêm phong vật chứng ban đầu, bên trong chứa 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn, có dán nhãn ghi “Bổ gan”; 01 lọ thủy tinh bên ngoài được quấn bằng dây vải màu xanh, có nắp bằng giấy bạc màu trắng; mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen; mảnh giấy màu xanh; các mảnh nilon màu đỏ, màu trắng gói ma túy ban đầu, túi nilon màu hồng, túi nilon màu xanh có mảnh băng dính màu đen và các vật chứng còn lại là 8,77 gam Heroine và 39,33 gam Methamphetamine; 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành, bên trong đựng 02 xilanh y tế; 01 ống điều tự chế thân bằng nhựa có gắn ống hút bằng nhựa, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 vỏ màu đen kèm 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Trần Văn G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masste màu đỏ, đen kèm 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Hà Văn V.

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 280.000đ của Hà Văn V do bán ma túy cho Trần Văn G.

Trả lại cho Trần Văn G: số tiền 2.420.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50 vỏ màu đen kèm 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ. Trả lại cho Hà Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng loại màn hình cảm ứng phần màn hình đã bị vỡ không có sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

Trả lại cho bà Đỗ Thị H 01 xe máy nhãn hiệu NOUVO LX vỏ màu nâu đen BKS 30H7 – 9893, số khung RLCN5P1109YQ66375; số máy 3M2066A, xe đã qua sử dụng cũ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ ;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thanh Nga**